

# LUẬN GIẢI VỀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ CỦA XÃ HỘI CÔNG DÂN TRUNG QUỐC

**DU KHÁ BÌNH**

*Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế và  
chính trị so sánh (Trung Quốc)*

Qua 30 năm cải cách mở cửa, xã hội Trung Quốc đã có nhiều thay đổi to lớn. Thay đổi khiến người ta chú ý nhất chính là tổng giá trị sản xuất quốc dân bình quân hàng năm hơn 9% đã tạo nên một kỳ tích trong lịch sử kinh tế thế giới. Thực lực tổng hợp quốc gia và mức sống của người dân do đó cũng được cải thiện đáng kể. Quả thực, quá trình cải cách mở cửa là quá trình thay đổi toàn diện của xã hội Trung Quốc. Cùng với những biến đổi về đời sống kinh tế xã hội, đời sống chính trị và hình thái ý thức cũng có những thay đổi to lớn. Có một thay đổi quan trọng đã được giới trí thức quan tâm, cho đến nay vẫn chưa thu hút được sự coi trọng của Chính phủ và toàn thể xã hội, song nó vẫn có ảnh hưởng quan trọng đến tiến trình lịch sử của xã hội Trung Quốc, đó là một xã hội công dân tương đối độc lập đang trở dậy mạnh mẽ ở Trung Quốc, đồng thời ngày càng có ảnh

hưởng sâu sắc đối với sự phát triển kinh tế xã hội và dân chủ chính trị của Trung Quốc.

Mười năm trước đây, xã hội công dân vẫn là một vấn đề vô cùng nhạy cảm ở Trung Quốc. Ngay cả trong giới nghiên cứu, rất nhiều người không chỉ mơ hồ về việc nghiên cứu xã hội công dân mà còn có thái độ hoài nghi và mê hoặc đối với xã hội công dân của Trung Quốc. Hiện nay, xã hội công dân đã trở thành vấn đề nóng trong giới trí thức Trung Quốc. Vài năm gần đây, các học giả trong nước đã có nhiều bài nghiên cứu về xã hội công dân. Có lẽ, cũng do đi sâu nghiên cứu nên một số vấn đề mới cũng được nảy sinh. Chúng tôi thấy rằng, ít nhất mọi người cũng có hứng thú với những vấn đề như thế song phần lớn cũng chỉ thể hiện ở những bất đồng và tranh luận: Nghiên cứu xã hội công dân là gì? Trung Quốc hiện nay có bao nhiêu tổ chức dân gian (xã hội), những tổ chức này có vai

trò gì, ảnh hưởng như thế nào đến đời sống xã hội? Xã hội công dân Trung Quốc và xã hội công dân phương Tây có gì khác nhau? Phạm vi tồn tại của xã hội công dân Trung Quốc đang ở trong môi trường chế độ như thế nào? Tổ chức dân gian của Trung Quốc đang phải đối mặt với những khó khăn gì? Lối ra là ở chỗ nào? Trong giai đoạn nghiên cứu hiện nay, một học giả nghiên cứu nghiêm túc về xã hội công dân Trung Quốc không thể không suy nghĩ về những vấn đề này. Ở đây, tôi muốn tập trung đưa ra cách nhìn nhận của mình về những vấn đề nêu trên.

### **I. ĐỊNH NGHĨA KHÁI NIỆM**

“Xã hội công dân là gì” là một vấn đề nhiều lần được đặt ra. Xã hội công dân là một thuật ngữ ngoại lai, dịch nghĩa ban đầu của nó là “xã hội thị dân”. Có thể thấy trong một nghiên cứu những năm 1990 thế kỷ trước, xã hội thị dân, xã hội dân gian và xã hội công dân là các cách dịch khác nhau của từ tiếng Anh “Civil Society”, song trong ngữ cảnh tiếng Trung, giữa chúng có một số khác biệt nhỏ. “Xã hội thị dân” là thuật ngữ phổ biến nhất, cũng là tên dịch kinh điển đối với “Civil Society”, nó có nguồn gốc từ bản dịch tiếng Trung các tác phẩm kinh điển của chủ nghĩa Mác. Song trong thực tế sử dụng, thuật ngữ này ít nhiều mang nghĩa xấu nhất định, trong lịch sử luôn coi xã hội thị dân đồng nghĩa với xã hội của giai cấp tư sản. “Xã hội dân gian” đầu tiên là cho học giả Đài Loan dịch từ tiếng Anh “Civil

Society”, do các nhà lịch sử học yêu thích, cách gọi này có tác dụng rộng rãi trong nghiên cứu tổ chức dân gian thời kỳ cận đại của Trung Quốc. Đây là cách gọi tương đối trung tính, song trong quan niệm của không ít học giả, đặc biệt là các quan chức Chính phủ, nó có sắc thái xa cách. “Xã hội công dân” là tên dịch mới của “Civil Society” được du nhập sau cải cách mở cửa, đây là cách gọi có nghĩa tốt, nó nhất mạnh ý nghĩa chính trị học của “civilsociety”, đó là sự tham gia chính trị của công dân và sự ràng buộc đối với quyền lực của nhà nước. Ngày càng có nhiều học giả trẻ thích sử dụng tên dịch mới này.<sup>1</sup>

Như tôi đã nói ở trên, tuy nhiên nay vẫn còn có người tiếp tục sử dụng khái niệm xã hội thị dân và xã hội dân gian, song số học giả này rất ít, hầu hết học giả đều sử dụng nhiều khái niệm xã hội công dân. Cho dù như vậy, tôi cho rằng, “xã hội thị dân” là một khái niệm quan trọng trong lịch sử tư tưởng chính trị cận đại, nó vẫn có vị trí không thể thay thế, hơn nữa, nói một cách nghiêm túc, khái niệm này có sự khác biệt quan trọng với “xã hội công dân” mà chúng ta vẫn nói hiện nay. Khác biệt quan trọng nhất giữa “xã hội thị dân” trong ngữ cảnh của chủ nghĩa Mác với “xã hội công dân” chúng ta nói hiện nay là: “Xã hội thị dân” của chủ nghĩa Mác được xây dựng trên *phương pháp phân xã hội thành hai đoạn*, còn xã hội công dân chúng ta nói hiện nay lại được xây dựng trên *phương pháp phân xã hội thành 3 đoạn*.

Là một khái niệm quan trọng trong lịch sử tư tưởng chính trị cận hiện đại Trung Quốc, “xã hội thị dân” có mối liên hệ chặt chẽ với các tác phẩm kinh điển của chủ nghĩa Mác. Trong các tác phẩm của chủ nghĩa Mác, xã hội thị dân được coi là “tổng hòa của mọi mối quan hệ lợi ích cá nhân”, là “hình thức trao đổi vật chất của cá nhân” hoặc “tổng hòa của quan hệ sản xuất”, là “tổ chức xã hội trực tiếp phát triển từ trong sản xuất và trao đổi”, là “nền tảng kinh tế xã hội” hoặc “kết cấu kinh tế xã hội” mà nhà nước chính trị thuộc vào đó. Có lúc, Mác thậm chí còn trực tiếp coi công dân thành thị là “xã hội tư bản chủ nghĩa” hoặc “xã hội giai cấp tư sản”. Lý luận xã hội thị dân của Mác có nguồn gốc sâu xa từ lý luận xã hội thị dân của Hegel, nó được xây dựng trên tiền đề phân tách giữa xã hội thị dân và xã hội chính trị trong điều kiện tư bản chủ nghĩa. Trong ngữ cảnh của chủ nghĩa Mác, xã hội thị dân và xã hội chính trị là một cặp phạm trù bổ trợ cho nhau. Mác cho rằng: “Tinh thần của thời kỳ trung đại có thể biểu đạt như sau: Đẳng cấp của xã hội thị dân và đẳng cấp về ý nghĩa chính trị là thống nhất, bởi xã hội thị dân chính là xã hội chính trị, nguyên tắc hữu cơ của xã hội thị dân chính là nguyên tắc của nhà nước”, “sự thống nhất giữa đẳng cấp thị dân và đẳng cấp chính trị chính là biểu hiện của sự thống nhất giữa xã hội thị dân và xã hội chính trị”.<sup>2</sup> Chủ nghĩa tư bản khiến cho sự phân tách giữa xã hội thị dân và nhà nước chính trị thành hiện thực. Trong điều kiện tư bản

chủ nghĩa, giới hạn của xã hội thị dân và xã hội chính trị trở nên rõ ràng hơn. Nhà nước chính trị nên làm cái gì và không nên làm cái gì; phạm vi hoạt động tự do của một cá nhân vốn là thành viên của xã hội thị dân là bao nhiêu v.v... đều được quy định rõ ràng về mặt chế độ. Như vậy, xã hội tư bản chủ nghĩa về lô-gic được chia thành hai bộ phận: xã hội thị dân và xã hội chính trị. Phương pháp hai đoạn này là điểm xuất phát để Mác phân tích xã hội thị dân.

Học giả có uy tín, từ chỗ chia hai xã hội sang chia ba xã hội, đồng thời nhìn nhận lại xã hội công dân từ góc độ chia ba xã hội, là những nhà tư tưởng châu Âu có truyền thống chủ nghĩa Mác. Một người là nhà lý luận và lãnh tụ Đảng Cộng sản Italia Anthony Gramsci, một người là nhà tư tưởng Đức Juergen Habermas. Cũng giống như Mác, Gramsci đặc biệt nhấn mạnh vai trò quan trọng của xã hội thị dân, song khác với Mác, Gramsci không nhấn mạnh ý nghĩa kinh tế của xã hội thị dân mà là ý nghĩa văn hóa xã hội của nó và cho rằng tổ chức xã hội là chủ thể của xã hội thị dân. Theo ông, ai khống chế được đoàn thể xã hội, người đó khống chế được xã hội thị dân; ai khống chế được xã hội thị dân, người đó khống chế xã hội tư bản. Habermas phân chia xã hội xã hội chủ nghĩa hiện đại thành 3 thế giới rõ rệt hơn: Thế giới chính trị hoặc nhà nước chính trị, thế giới kinh tế hoặc xã hội kinh tế, thế giới đời sống hoặc xã hội thị dân. Theo ông, thế giới đời sống hoặc

xã hội thị dân tương ứng với “lĩnh vực tự trị cá nhân” của nhà nước chính trị, bao gồm lĩnh vực cá nhân đơn thuần và lĩnh vực công cộng dân gian phi quan phương. Quan điểm về xã hội thị dân của Gramsci và Habermas ở hai phương diện này có sự khác biệt căn bản so với quan điểm xã hội thị dân của Mác: *Thứ nhất*, Mác chia xã hội thành hai bộ phận nhà nước chính trị và xã hội thị dân, Gramsci và Habermas lại chia xã hội thành ba bộ phận xã hội chính trị, xã hội kinh tế và xã hội thị dân. *Thứ hai*, Mác nhấn mạnh ý nghĩa kinh tế của xã hội thị dân, còn hai người này lại nhấn mạnh ý nghĩa văn hóa và ý nghĩa tổ chức của xã hội thị dân, coi tổ chức xã hội và lĩnh vực công cộng của dân gian là chủ thể của xã hội thị dân.<sup>3</sup>

Hiện nay, chúng ta thường sử dụng khái niệm xã hội công dân theo phương pháp chia ba đoạn xã hội, coi tổ chức dân gian hay tổ chức xã hội là chủ thể. Do đó, tôi cho rằng, khái niệm xã hội công dân đã vượt qua khái niệm xã hội thị dân truyền thống. “Xã hội thị dân” có thể được coi là các dịch của từ tiếng Anh “Civil Society” trong ngữ cảnh truyền thống chia xã hội *thành hai phần*, còn “xã hội công dân” lại là cách dịch tiếng Trung của “Civil Society” trong ngữ cảnh hiện tại chia xã hội *thành ba phần*.

Trong ngữ cảnh hiện nay, xã hội được chia thành ba bộ phận, *bộ phận thứ nhất* là xã hội chính trị, tức là hệ thống nhà nước. Chủ thể của xã hội chính trị là tổ chức chính trị, đóng vai trò chủ yếu là

các quan chức. *Bộ phận thứ hai* là xã hội kinh tế, tức hệ thống thị trường. Chủ thể của xã hội kinh tế là doanh nghiệp, đóng vai trò chủ yếu là chủ doanh nghiệp. *Bộ phận thứ ba* là xã hội công dân, tức là hệ thống tổ chức dân gian. Chủ thể của xã hội công dân là tổ chức dân gian hay tổ chức xã hội, đóng vai trò chủ yếu là công dân. Tương ứng, chúng ta gọi tổ chức chính trị là ban ngành thứ nhất, hệ thống tổ chức doanh nghiệp là ban ngành thứ hai, hệ thống tổ chức dân gian là ban ngành thứ ba.

Theo lô gic của phương pháp chia ba phần xã hội, chúng ta có thể coi xã hội công dân là hệ thống Chính phủ hoặc nhà nước, cũng như tổng hòa mọi mối quan hệ dân gian hoặc tổ chức dân gian bên ngoài thị trường hoặc hệ thống doanh nghiệp, nó là lĩnh vực công cộng dân gian ngoài lĩnh vực chính trị quan phương hoặc kinh tế thị trường. Yếu tố cấu thành xã hội công dân là mọi tổ chức xã hội phi doanh nghiệp hoặc phi Chính phủ, bao gồm tổ chức *duy quyền*, các hiệp hội ngành nghề, tổ chức công ích của dân gian, tổ chức khu phố, đoàn thể lợi ích, đoàn thể những người cùng ngành nghề, tổ chức hỗ trợ, tổ chức *cùng sở thích* và bất kỳ tổ hợp tự phát nào của công dân v.v... Do vừa không thuộc hệ thống Chính phủ (ban ngành thứ nhất), vừa không thuộc hệ thống thị trường (ban ngành thứ hai) mà lại thuộc “ban ngành thứ ba” (the Third Sector) nằm giữa Chính phủ và doanh nghiệp.

Cần phải nói rõ hơn nữa về định nghĩa này: *Trước hết*, coi tổ chức dân

gian là chủ thể của xã hội công dân không hề làm hạ thấp vai trò mang tính cơ sở của công dân trong xã hội công dân. Công dân đơn lẻ đương nhiên là xuất phát điểm và đích đến của xã hội công dân, cũng là người đóng vai trò chủ yếu của xã hội công dân. Tuy nhiên, xã hội công dân là một hình thức xã hội, là một phương thức tổ chức xã hội của loài người. Chỉ khi được tổ chức lại thì công dân đơn lẻ mới có ý nghĩa xã hội. Điểm này cũng giống như quan chức Chính phủ là người đóng vai trò chủ yếu của nhà nước, song chủ thể của nhà nước lại là tổ chức chính trị, hoặc giống như thương nhân hoặc chủ doanh nghiệp là người đóng vai trò chủ yếu trong hệ thống thị trường, song chủ thể của nó lại là công ty hoặc doanh nghiệp, làm nổi bật địa vị của tổ chức sẽ không làm hạ thấp vai trò của cá thể. *Thứ hai*, tổ chức dân gian với vai trò là chủ thể của xã hội công dân vừa có tổ chức chính thức, vừa có tổ chức phi chính thức. Chúng tôi coi những tổ chức tự phát của công dân là bộ phận tổ thành của xã hội công dân bởi vai trò của những tổ chức này trong đời sống xã hội đang có những thay đổi quan trọng. Ví dụ, các nhóm trên mạng internet đã trở thành lực lượng xã hội, có khả năng lôi cuốn xã hội rất mạnh mẽ. Hoặc các nhóm công dân có tính *bột phát* nhất định như nhóm cư dân tập thể dục trong công viên hoặc nhóm người già múa ương ca<sup>4</sup> sau bữa tối ở đường phố Bắc Kinh đều có thể xem là một bộ phận tổ thành của xã hội công dân. *Cuối cùng*, tổ chức xã hội công dân mà chúng tôi đề

cập đến ở đây không bao gồm đoàn thể tôn giáo và đoàn thể chính đảng, bởi những đoàn thể này có tín ngưỡng rất mãnh liệt, có sự khác biệt rất lớn so với các tổ chức khác về mặt tính chất.<sup>5</sup>

Xã hội công dân là lĩnh vực công cộng dân gian tương đối độc lập với xã hội công dân, cơ sở và chủ thể của nó là mọi tổ chức dân gian. Song trong giới học thuật Trung Quốc hiện nay, cách lý giải về tổ chức dân gian, thậm chí cách lý giải khi so sánh với xã hội công dân càng hỗn loạn. Bất kể là trong nghiên cứu của học giả hay trong văn bản của chính quyền, cách gọi tổ chức xã hội thường sử dụng thường là: Tổ chức phi Chính phủ, tổ chức phi lợi nhuận, tổ chức dân gian, đoàn thể công dân, tổ chức trung gian, đoàn thể quần chúng, đoàn thể nhân dân, đoàn thể xã hội, ban ngành thứ ba, tổ chức tình nguyện v.v... Thông thường, những cách gọi khác nhau này không có sự phân biệt về tính thực chất, song về mặt ngữ nghĩa mà nói, giữa chúng có sự khác biệt không thể không xem xét, những khái niệm này đã nhấn mạnh đặc trưng nào đó của xã hội công dân ở những góc độ khác nhau. Báo cáo Đại hội XVII Đảng Cộng sản Trung Quốc đã chính thức nêu lên khái niệm “tổ chức xã hội”, ý nghĩa của nó đại thể giống với khái niệm “tổ chức dân gian” của giới học thuật, do đó, trong bài viết này, chúng tôi đồng thời sử dụng hai khái niệm này. Vậy thì, “tổ chức dân gian” là gì? Tổ chức dân gian với vai trò chủ thể của xã hội công dân là chỉ đoàn thể

xã hội phi lợi nhuận do công dân cùng theo đuổi lợi ích chung tự nguyện tổ chức thành. Nó có 4 đặc điểm nổi bật. *Một là*, tính phi Chính phủ, tức là những tổ chức này xuất hiện dưới hình thức của dân gian, không đại diện cho lập trường của Chính phủ hoặc nhà nước; *hai là*, tính phi lợi nhuận, tức là những tổ chức này không lấy lợi nhuận làm mục đích tồn tại, mà thường lấy việc cung cấp dịch vụ công cộng và công ích làm mục tiêu chủ yếu; *ba là*, tính độc lập tương đối, tức là những tổ chức này có cơ chế tổ chức và cơ chế quản lý của mình, có nguồn tài chính độc lập và đều độc lập với Chính phủ ở mức độ tương đối cả về chính trị, quản lý hay tài chính; *bốn là*, tính tự nguyện, thành viên tham gia tổ chức xã hội công dân đều không bị cưỡng ép mà hoàn toàn tự nguyện. Những đặc trưng này của tổ chức dân gian khiến cho những tổ chức này phân biệt rõ ràng với cơ quan chính quyền và tổ chức doanh nghiệp.

## II. ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG

Đánh giá về hiện trạng của xã hội công dân, về số lượng hay về vai trò xã hội, của các học giả và quan chức Chính phủ cũng có sự khác biệt rất lớn. Vì sao lại có sự khác biệt này, đằng sau những đánh giá không giống nhau này có ý nghĩa gì? Những vấn đề này cũng đáng phải suy nghĩ.

Trước hết là về số lượng tổ chức dân gian, sự đánh giá giữa Chính phủ và học giả, thậm chí giữa học giả với học giả

cũng có sự khác biệt kinh ngạc. Theo thống kê mới nhất của Bộ Dân chính, tính đến cuối năm 2008, cả nước Trung Quốc có khoảng 386.400 tổ chức dân gian các loại, trong đó có 211000 đoàn thể xã hội; 174000 đơn vị phi doanh nghiệp tư nhân; 1392 quỹ.<sup>6</sup> Tuy nhiên, đánh giá của các học giả lại lớn hơn con số này rất nhiều, Viện Nghiên cứu Tổ chức dân gian – Đại học Thanh Hoa tính toán có khoảng 2 triệu đến 2,7 triệu.<sup>7</sup> Theo tính toán của chúng tôi có khoảng 3 triệu, đánh giá nhiều nhất cũng có khoảng 8 triệu tổ chức dân gian. Có học giả cho rằng, đến năm 2003, trong cả nước Trung Quốc đã có 142.000 đoàn thể xã hội đăng ký, 124.000 đơn vị phi doanh nghiệp tư nhân đã đăng ký, 40.000 đoàn thể xã hội chưa đăng ký, 250.000 đơn vị phi doanh nghiệp tư nhân chưa đăng ký (hai con số chưa đăng ký theo số liệu tính toán của Cục Quản lý tổ chức dân gian Bộ Dân chính). Số tổ chức cơ sở của 8 đoàn thể lớn như Công hội (công đoàn), Đoàn thanh niên, Liên hiệp phụ nữ v.v... là 5.378.424, số tổ chức cơ sở của các đoàn thể xã hội Chính phủ cho phép thành lập như Hội liên hiệp người tàn tật Trung Quốc, Hội Sinh đẻ kế hoạch Trung Quốc, Hội liên hợp văn nghệ Trung Quốc v.v... là 1.338.220, số tổ chức của đoàn thể trên mạng, đoàn thể học sinh, đoàn thể vui chơi giải trí ở khu phố, hiệp hội của các chủ doanh nghiệp v.v... là 758.7000, do đó, tổng số đoàn thể xã hội vào khoảng 8.031.344.<sup>8</sup>

Vì sao này có sự khác biệt lớn như vậy? Tôi cho rằng có 3 nguyên nhân chủ yếu. *Một là* vấn đề về việc đăng ký của các đoàn thể xã hội, *hai là* tiêu chuẩn để xác định tổ chức dân gian, *ba là* khó khăn về việc thống kê.

*Trước hết*, xét về vấn đề đăng ký. Số dĩ thống kê của Bộ Dân chính ít như vậy là do thống kê theo số lượng tổ chức dân gian đăng ký nghiêm túc, song thực tế hầu hết các tổ chức dân gian lại không xin phép và đăng ký tại Bộ Dân chính theo quy định của Chính phủ. Rất nhiều học giả cho rằng, nguyên nhân chủ yếu gây nên tình trạng này là khung “gia nhập” tổ chức dân gian quá cao, điều kiện phê chuẩn quá nghiêm khắc, khiến cho nhiều tổ chức dân gian bị mắc lại bên ngoài cơ quan nhà nước. Rất nhiều điều tra thực tế đã chứng minh rõ ràng vấn đề này. Ví dụ, điều tra về tổ chức dân gian ở một huyện nào đó cho thấy, ban ngành dân chính ở huyện này chính thức phê chuẩn đăng ký cho 163 tổ chức dân gian, song có đến hơn 1200 tổ chức dân gian chưa được ban ngành dân chính huyện phê chuẩn đăng ký, mà mới chỉ lập “hồ sơ” theo yêu cầu của ban ngành dân chính. Những tổ chức chưa đăng ký gấp 7 lần tổ chức đã đăng ký. Một quan chức của ban ngành dân chính ở thành phố này còn cho biết, số lượng tổ chức dân gian tồn tại thực sự còn nhiều hơn những tổ chức đã chuẩn bị hồ sơ.<sup>9</sup> Kết quả nghiên cứu của Đại học Thanh Hoa cho thấy, ngoài các tổ chức dân gian “đăng ký hợp pháp”, hiện nay Trung

Quốc còn có 10 loại tổ chức dân gian “ngoài vòng pháp luật” như: (1) Tổ chức phi lợi nhuận của công thương đăng ký; (2) Tổ chức cơ sở của khu dân cư ở thành thị; (3) Đoàn thể trực thuộc đơn vị; (4) tổ chức phát triển khu dân cư ở nông thôn; (5) Tổ chức hợp tác kinh tế của nông dân; (6) Tổ chức hỗ trợ hoặc công ích khác của khu dân cư ở nông thôn; (7) Tổ chức hỗ trợ tài chính của nước ngoài ở Trung Quốc; (8) Tổ chức dự án của nước ngoài ở Trung Quốc; (9) Hiệp hội ngành nghề, thương hội của nước ngoài ở Trung Quốc; (10) Đoàn thể tôn giáo.<sup>10</sup>

*Thứ hai*, tiêu chuẩn quy thuộc không giống nhau cũng trực tiếp ảnh hưởng đến tính toán số lượng tổ chức dân gian. Ví dụ, trong tính toán hơn 8 triệu tổ chức dân gian Trung Quốc như đã nói ở trên, đưa cả Công hội, Đoàn thanh niên và Hội Liên hiệp phụ nữ vào tổ chức dân gian, chỉ riêng tổ chức của ba tổ chức này đã lên đến hơn 5,3 triệu, còn trong thống kê của Bộ Dân chính, rõ ràng là không tính đến tổ chức dân gian tổ chức của Công hội, Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp phụ nữ. Hay tính đến cuối tháng 6 năm 2007, khu vực dân cư ở thành phố thị trấn có 132.000 cơ sở dịch vụ, 9.529 trung tâm dịch vụ, 79.801 tổ chức ủy ban cư dân; 61,5 ủy ban thôn ở khu vực nông thôn.<sup>11</sup> Hai loại tổ chức tự trị của cư dân thành thị nông thôn đạt đến 700.000. Trong thống kê của Bộ Dân chính, tổ chức tự trị của cư dân thông thường không nằm trong tổ chức dân gian. Ngoài ra còn có Hiệp hội người cao

tuổi ở thành phố và nông thôn trong cả nước cũng là một tổ chức công ích dân gian điển hình phục vụ cho người già, song trong thống kê của Bộ Dân chính lại không được tính vào tổ chức dân gian. Cả nước có hơn 600.000 thôn (đơn vị hành chính), hầu hết các thôn đều có tổ chức như hội người cao tuổi, tính toán chi li cũng vào khoảng 500.000. Tổ chức Công hội, Thanh niên, Phụ nữ là cơ quan mang tính hành chính theo quy định của pháp luật, hơn nữa lại quản lý như công chức nhà nước, loại tổ chức này có thể không tính vào tổ chức dân gian. Tuy nhiên, các tổ chức dân cư khác như Hội người cao tuổi, tổ chức của chủ doanh nghiệp, tổ chức dịch vụ khu dân cư, tổ chức duy quyền của công dân hoàn toàn có thể đưa vào phạm trù của tổ chức dân gian. Xét từ góc độ Hiến pháp và pháp luật, ủy ban dân cư (居民委员会) và ủy ban thôn dân cũng là tổ chức dân gian, chỉ có điều các tổ chức này là tổ chức tự trị cư dân đặc thù. Từ đó có thể thấy, tính toán về số lượng tổ chức dân gian Trung Quốc hiện nay của các ban ngành dân chính quả thật thấp hơn rất nhiều so với thực tế.

*Cuối cùng* là khó khăn thực tế về mặt thống kê. Tổ chức dân gian phân bố ở khắp các nơi trong cả nước với số lượng lớn, đặc biệt là các tổ chức dân gian cơ sở (草根民间组织) không thực hiện thủ tục xin phép và đăng ký. Cho dù Chính phủ có tiến hành thống kê các tổ chức dân gian giống như điều tra dân số cũng không thể có được con số chính xác nhất hướng hồ từ trước đến nay Chính phủ

chưa từng có biện pháp nào tương tự như vậy. Do thiếu biện pháp tất yếu là điều tra xã hội học nên giới học thuật chỉ có một con đường là điều tra chọn mẫu và điều tra qua văn kiện để thu thập số liệu tổ chức dân gian, vì vậy tính hạn chế của nó cũng rất rõ ràng. Thêm vào đó, như đã nêu ở trên, thống kê về tổ chức dân gian cũng thiếu cách làm và tiêu chuẩn thống nhất nên không thể có số liệu chính xác về tổ chức dân gian của Trung Quốc hiện nay mà chỉ có thể ước tính một cách đại khái. Theo ước tính của chúng tôi, hiện nay Trung Quốc có khoảng 3 triệu tổ chức dân gian các loại, con số ước tính này bao gồm tổ chức tự trị của cư dân thành thị và nông thôn, tổ chức dịch vụ cư dân ở khu phố mà Bộ Dân chính không tính đến và tổ chức dân gian chưa đăng ký tại Bộ Dân chính v.v...

Đánh giá như thế nào về vai trò của xã hội công dân Trung Quốc trong thực tiễn? Về vấn đề này, sự khác biệt giữa quan chức và học giả dường như không khác với sự khác biệt về số lượng tổ chức dân gian. Trước hết là vấn đề vai trò lớn hay nhỏ, tiếp đó là vấn đề vai trò tích cực hay tiêu cực.

Theo nghiên cứu của chúng tôi vài năm gần đây, đánh giá của học giả hay của quan chức Chính phủ về xã hội công dân cũng không hoàn toàn thống nhất. Thông thường, các học giả coi trọng vai trò của xã hội công dân do đó cũng coi trọng sự phát triển của xã hội công dân hơn các quan chức. Bắt đầu từ đầu



những năm 1990 thế kỷ XX, nghiên cứu về xã hội công dân dần dần trở thành điểm nóng của giới học thuật Trung Quốc, thu hút sự quan tâm của rất nhiều nhà khoa học trên mọi lĩnh vực như chính trị học, xã hội học, lịch sử học, triết học, luật học, rất nhiều thành quả nghiên cứu được công bố. Một số trường đại học như Đại học Bắc Kinh và Đại học Thanh Hoa còn thành lập cơ quan chuyên môn chuyên nghiên cứu về xã hội công dân. Những hội nghị, diễn đàn, tọa đàm với chủ đề là xã hội công dân diễn ra liên tiếp, một số chuyên gia nổi tiếng nghiên cứu về xã hội công dân cũng bắt đầu xuất hiện. Đối lập với độ “nóng” của giới học thuật về xã hội công dân, phía Chính phủ lại tương đối “lạnh” với vấn đề này. Tuy nhiên, vài năm gần đây, về tổng thể, Chính phủ đã có sự coi trọng đối với tổ chức dân gian hơn trước kia song vẫn chưa coi trọng vai trò của xã hội công dân như giới học thuật. Vì vậy, việc tạo chế độ, hỗ trợ tài chính, ủng hộ dư luận của Chính phủ đối với xã hội công dân vẫn còn thiếu sót nghiêm trọng.

Sau cải cách mở cửa, một xã hội công dân tương đối độc lập đã nhanh chóng phát triển ở Trung Quốc, hơn nữa còn có vai trò ngày càng quan trọng trong việc hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường, chuyển đổi chức năng của Chính phủ, mở rộng tham dự của người dân, thúc đẩy dân chủ cơ sở, công khai công việc của Chính phủ, hoàn thiện quản lý xã hội, thúc đẩy phát triển sự nghiệp công ích. Song ở một khía cạnh khác,

cũng giống như nền kinh tế thị trường mới thực hiện ở Trung Quốc chưa lâu, vẫn chưa đi vào quy phạm, chưa thành thực, xã hội công dân với các tổ chức dân gian là chủ thể cũng đang ở vào giai đoạn phát triển, vẫn chưa định hình và trưởng thành. Xã hội công dân vừa có vai trò tích cực vừa có vai trò tiêu cực đối với sự thay đổi trong quản lý. Ngược lại với các học giả quá đề cao vai trò tích cực của xã hội công dân, một số quan chức lại có sự hiểu nhầm lớn đối với xã hội công dân, đó là quá phóng đại vai trò tiêu cực của xã hội công dân đối với việc xây dựng hiện đại hóa XHCN và xây dựng chính trị dân chủ ở Trung Quốc, đặc biệt là đối với việc tăng cường xây dựng năng lực cầm quyền của Đảng Cộng sản. Họ cho rằng, sự phát triển lớn mạnh của tổ chức dân gian sẽ làm suy yếu năng lực lãnh đạo của Đảng đối với xã hội, suy yếu năng lực quản lý xã hội của Chính phủ, mà xã hội công dân Trung Quốc hiện nay đang bộc lộ rất nhiều vấn đề trong quá trình phát triển. Thêm vào đó, các tổ chức dân gian “đóng vai” chống đối Chính phủ trong cuộc “cách mạng màu” ở Đông Âu thời gian gần đây càng chứng minh thêm đánh giá của họ. Chắc chắn, xã hội công dân của Trung Quốc quả thật đang tồn tại rất nhiều vấn đề như: *Xét từ bản thân tổ chức dân gian*, tốt xấu lẫn lộn, quản lý không quy củ, phương hướng không rõ ràng, hợp pháp và bất hợp pháp cùng tồn tại. Đương nhiên, cũng cần phải

thừa nhận một thực tế rằng, cho dù tổ chức dân gian tồn tại những vấn đề này khác, song nếu chỉ xét riêng chủ thể của nó thì đó là lực lượng lành mạnh và tích cực đối với xây dựng chính trị dân chủ và sự nghiệp hiện đại hóa của Trung Quốc. Đa số các tổ chức dân gian đều có nguyện vọng tha thiết hợp tác với Đảng và Chính phủ. Đồng thời, cũng cần phải thấy rằng, tổ chức dân gian đối Chính phủ giống như con dao hai lưỡi, chính sách và hành động của Chính phủ phù hợp sẽ dễ dàng khiến cho tổ chức dân gian hợp tác với Chính phủ, có lợi cho sự hài hòa và ổn định của xã hội; nếu chính sách và hành động không thỏa đáng, sự hợp tác giữa tổ chức dân gian và Chính phủ sẽ vô cùng khó khăn, thậm chí sẽ đi đến đối lập với Chính phủ, trở thành lực lượng chống Chính phủ, gây nguy hại cho sự đoàn kết và ổn định.

Chúng tôi đã có nghiên cứu chuyên đề về ý nghĩa của xã hội công dân Trung Quốc đối với việc quản lý, kết quả nghiên cứu cho thấy, sự phát triển của xã hội công dân có vai trò vô cùng quan trọng đối với việc thúc đẩy quản lý dân chủ. Chúng tôi kết luận rằng, sự hưng khởi của tổ chức dân gian có ảnh hưởng quan trọng đối với sự phát triển của chính trị Trung Quốc ở những điểm sau:

*Thứ nhất*, sự hưng khởi của xã hội công dân đã đặt cơ sở tổ chức cho dân chủ cơ sở, đặc biệt là tự trị xã hội. Sự phát triển chính trị quan trọng của Trung Quốc từ những năm 1980 thế kỷ XX chính là mở rộng dân chủ cơ sở với

những nội dung chủ yếu như bầu cử trực tiếp, tự trị thôn dân và tự trị khu phố. Mà ba nội dung này đều không thể tách rời ủy ban thôn dân ở nông thôn và ủy ban dân cư ở thành thị. Ủy ban thôn dân và ủy ban dân cư là tổ chức tự trị ở nông thôn và thành thị, là tổ chức dân gian phi Chính phủ do người dân nông thôn và thành phố tự nguyện bầu ra. Tổ chức dân gian rộng rãi nhất ở thành thị và nông thôn Trung Quốc này đang ngày càng trở thành “vật dẫn” quan trọng nhất của dân chủ cơ sở. Những tổ chức dân gian này có vai trò không thể thay thế trong việc bảo vệ lợi ích của người dân thành thị và nông thôn, quản lý công việc của nông thôn và khu phố, điều hòa quan hệ giữa công dân và Chính phủ, tổ chức cho công dân tham gia bầu cử chính trị v.v...

*Thứ hai*, các tổ chức dân gian Trung Quốc đang hưng khởi là chiếc cầu nối quan trọng giữa Chính phủ và công dân. Thực chất của việc quản lý tốt nằm ở sự hợp tác tốt giữa Chính phủ và công dân, song sự hợp tác này thường không phải là trực tiếp mà cần có sự điều hòa của một tổ chức trung gian, tổ chức dân gian chính là một tổ chức trung gian như vậy. Một mặt, các tổ chức dân gian kịp thời tập trung mọi yêu cầu, nguyện vọng, kiến nghị, phê bình của thành viên mình đối với Chính phủ, chuyển lên Chính phủ; mặt khác, lại truyền đạt ý kiến xử lý về mọi vấn đề có liên quan và ý nghĩa chính sách của Chính phủ đến các thành viên. Trong quá trình điều hòa lợi ích và

biểu đạt lợi ích, tổ chức dân gian đã thúc đẩy sự hợp tác giữa Chính phủ với công dân, thúc đẩy việc quản lý tốt.

*Thứ ba*, những tổ chức dân gian trưởng thành từ sau những năm 1980 thế kỷ XX đã trở thành nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến quyết sách của Chính phủ và nguồn lực to lớn thúc đẩy cải cách của Chính phủ. Rất nhiều tổ chức dân gian, đặc biệt là những đoàn thể nghiên cứu học thuật mang tính chuyên nghiệp, có kiến thức chuyên môn phong phú, ngày càng có nhiều đoàn thể xã hội bắt đầu đảm nhận vai trò cố vấn cho Chính phủ, tư vấn và tham mưu cho quyết sách của Chính phủ, từ đó có ảnh hưởng quan trọng đối với quyết sách của Chính phủ, thúc đẩy dân chủ hóa quyết sách của Chính phủ. Cải cách Chính phủ vừa cần có nội lực bên trong, vừa cần có động lực bên ngoài. Động lực bên ngoài thúc đẩy cải cách Chính phủ vừa có cá nhân công dân, vừa có tổ chức dân gian, mà tổ chức dân gian thường lớn mạnh hơn cá nhân công dân.

*Thứ tư*, tổ chức dân gian tích cực dấn thân vào sự nghiệp công ích xã hội, cải thiện hình tượng của Chính phủ, tăng cường sự đồng cảm chính trị của công dân. Phát triển sự nghiệp công ích là trách nhiệm của Chính phủ, song sự nghiệp công ích nào do Chính phủ trực tiếp đứng ra tổ chức thực hiện có thể không đạt được hiệu quả tốt nhất. Về phương diện này, tổ chức dân gian có vai trò không thể thay thế. Ví dụ, trong công tác cứu hộ cứu nạn, hỗ trợ kinh tế, giúp

đỡ phụ nữ trẻ em và người già yếu, tàn tật, các tổ chức dân gian như Tổng hội chữ thập đỏ Trung Quốc, Quỹ hỗ trợ nghèo khó Trung Quốc, Quỹ Tổng Khánh Linh, Quỹ Thanh thiếu niên Trung Quốc đã phát huy vai trò rất lớn trong “công trình hỗ trợ nghèo khó”, “công trình hy vọng” hỗ trợ học sinh nhi đồng thất học, hỗ trợ người dân gặp nạn và người nghèo. Những việc làm của các tổ chức dân gian này đã cải thiện hình tượng xã hội, hòa giải quan hệ giữa Chính phủ và công dân, tăng thêm *sự đồng cảm (以 同)* của công dân đối với quốc gia dân tộc.

*Thứ năm*, tổ chức dân gian trở thành sự ràng buộc có hiệu lực đối với hành vi của Chính phủ. Quyền lực và hành vi Chính phủ cần phải có sự trói buộc nhất định. Trước cải cách mở cửa, sự ràng buộc đối với hành vi Chính phủ chủ yếu là sự cân bằng quyền lực trong nội bộ Chính phủ. Sau khi tổ chức dân gian phát triển lớn mạnh, Chính phủ bắt đầu chịu sự ràng buộc từ bên ngoài. Một số tổ chức dân gian sau khi phát hiện chính sách của địa phương hoặc ban ngành không hợp lý hoặc đi ngược lại quy định của pháp luật đã ngăn chặn những chính sách này một cách có tổ chức. Trong rất nhiều tình huống, Chính phủ buộc phải thay đổi chính sách ban đầu dưới sức ép của tổ chức dân gian. Tổ chức dân gian càng lớn mạnh, áp lực của Chính phủ càng lớn, càng cần phải làm việc cẩn thận. Một ví dụ chứng minh rõ ràng là, ở nông thôn có một uỷ ban thôn

dân kiện toàn và hiệu quả mạnh mẽ thì hiện tượng vi phạm pháp luật, kỷ luật của cán bộ hương trấn sẽ ít hơn nhiều so với vùng nông thôn khác.

### **III. ĐỊNH VỊ MỤC TIÊU**

Xác định mục tiêu của xã hội công dân có ý nghĩa vô cùng quan trọng liên quan đến phương hướng phát triển của xã hội công dân. Định nghĩa mục tiêu xã hội công dân như thế nào? Vấn đề này liên quan đến việc xã hội công dân có thể đảm nhận vai trò như thế nào và nên đảm nhận vai trò như thế nào trong sự phát triển của xã hội Trung Quốc. Thực tiễn của các nước phát triển phương Tây và các nước Đông Âu cho thấy, vai trò chủ yếu của xã hội công dân là tạo “sân chơi” để công dân tham gia chính trị. Vì vậy, mục tiêu cơ bản của xã hội công dân là thúc đẩy quản lý dân chủ của Nhà nước.

Chắc chắn rằng, thúc đẩy quản lý dân chủ, xây dựng văn minh chính trị và chính trị dân chủ XHCN là mục tiêu căn bản của xã hội công dân đặc sắc Trung Quốc. Thực chất của chính trị dân chủ là chủ quyền nhân dân hay người dân làm chủ, sự tham gia tích cực của người dân vào đời sống chính trị là con đường căn bản để thực hiện người dân làm chủ, tìm mọi cách để mở rộng sự tham gia chính trị có trật tự của người dân là mục tiêu thúc đẩy chính trị dân chủ đặc sắc Trung Quốc do Đảng Cộng sản và Chính phủ Trung Quốc xác lập. Sự tham gia lý tưởng của công dân không phải là sự tham gia tự phát, phân tán, hỗn loạn mà

là tham gia có tổ chức. Cơ quan Chính phủ tất nhiên sẽ là người tổ chức và khởi xướng sự tham gia của công dân, tuy nhiên, cùng với sự phát triển của chính trị dân chủ, vai trò điều hành, tổ chức cho người dân tham gia chính trị của các tổ chức dân gian phi Chính phủ ngày càng trở nên quan trọng. Thông qua việc các tổ chức dân gian tổ chức sự tham gia có trật tự của công dân, không chỉ có thể giảm giá thành chính trị của Chính phủ mà còn thể hiện tính chủ thể của công dân, có thể biểu đạt ý kiến người dân, khuyến khích tinh thần nhiệt tình tham gia của công dân. Mục tiêu căn bản của chính trị dân chủ là thực hiện và bảo hộ quyền lợi căn bản của công dân, còn bản thân nhiều tổ chức dân gian là tổ chức duy quyền của công dân. Tích cực bồi dưỡng và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của tổ chức duy quyền và tổ chức công ích dân gian theo quy định của pháp luật chính là một khâu quan trọng trong việc thực hiện và bảo vệ quyền lợi dân chủ của công dân. Vì vậy, một xã hội công dân lành mạnh chính là nền tảng của chính trị dân chủ, là hậu thuẫn vững chắc cho quyền lợi của công dân.

Mục đích cuối cùng của việc phát triển xã hội công dân là nhằm thực hiện lý tưởng chính trị - quản lý giỏi. Từ sau khi có nhà nước và Chính phủ, *thiện chính và nhân chính* trở thành mô hình quản lý chính trị lý tưởng mà loài người mong đợi. Đây là điều từ xưa đến nay, ở trong nước hay nước ngoài cũng đều không có ngoại lệ. Từ xưa Trung Quốc

đã gọi là “thiện chính” hay “nhân chính”, tương đương với từ tiếng Anh “Good Government” (có thể dịch trực tiếp là “chính quyền tốt” hay “thống trị tốt”). Nói một cách trừu tượng, nội dung của thiện chính, cho dù là ở Trung Quốc hay nước ngoài, thời kỳ cổ đại hay hiện đại, đều cơ bản giống nhau, thông thường bao gồm những yếu tố sau: Chế độ pháp luật nghiêm minh, quan chức liêm khiết, hiệu quả hành chính cao, dịch vụ hành chính tốt. Chắc chắn là, cho dù Chính phủ chỉ tồn tại một ngày, thì Chính phủ *thiện chính* (giỏi quản lý) như vậy luôn luôn là niềm mong đợi của người dân. Tuy nhiên, lý tưởng chính trị về một Chính phủ thiện chính đang gặp thách thức nghiêm trọng trong thời đại toàn cầu hóa, thách thức đối với thiện chính chính là “thiện trị” (giỏi xử lý). Có thể khái quát như sau, giỏi xử lý là quá trình quản lý xã hội khiến cho lợi ích công cộng được tối đa hóa. Đặc trưng bản chất của giỏi xử lý chính là sự hợp tác quản lý sinh hoạt chung của Chính phủ và công dân, là mối quan hệ *mới mẻ* giữa nhà nước chính trị và xã hội công dân, là trạng thái tốt đẹp nhất của nhà nước chính trị và xã hội công dân. Một trong những yếu tố cơ bản của xử lý tốt chính là tham gia (Civil Participation/Engagement). “Tham gia” ở đây trước hết là sự tham gia chính trị của công dân, song không chỉ là tham gia chính trị đơn thuần mà còn bao gồm cả sự tham gia vào các mặt đời sống xã hội khác. Sự tham gia vào các mặt đời sống xã hội khác sẽ ngày càng quan trọng. Thực tế, giỏi xử lý chính là sự hội quy

quyền lực của nhà nước về xã hội, quá trình giỏi xử lý chính là quá trình trả chính quyền về cho nhân dân. Giỏi xử lý thể hiện sự hợp tác tốt giữa nhà nước chính trị với xã hội công dân, hay giữa Chính phủ với công dân. Xét từ phạm vi toàn xã hội, giỏi xử lý không thể tách rời khỏi Chính phủ và cũng không thể tách rời công dân. Giỏi xử lý có phần “dựa” vào sự hợp tác tự nguyện của công dân và sự đồng thuận tự giác đối với quyền lực, không có sự tham gia và hợp tác tích cực của công dân, nhiều lắm cũng chỉ là giỏi quản lý chứ không phải giỏi xử lý.

Phát triển xã hội công dân, xây dựng xã hội hài hòa. Xây dựng xã hội hài hòa XHCN là một trong những mục tiêu cơ bản trong phát triển xã hội Trung Quốc do Đảng Cộng sản Trung Quốc đề xướng. Theo tôi, một xã hội công dân lành mạnh không chỉ là cơ sở cho nền chính trị dân chủ mà còn là cơ sở cho sự hài hòa và đoàn kết của xã hội. Xây dựng xã hội hài hòa XHCN là một công trình hệ thống lâu dài và phức tạp, liên quan đến các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, sinh thái, cần phải có sự nỗ lực chung của cơ quan Đảng, chính quyền các cấp và toàn thể nhân dân. Chúng ta có thể đưa ra những kiến nghị và đối sách từ những góc độ khác nhau nhằm xây dựng xã hội hài hòa như bảo vệ sinh thái, dân chủ cơ sở, phân phối lợi ích, hóa giải mâu thuẫn, xây dựng khu phố, bảo hiểm xã hội, bố trí việc làm, an ninh trật tự v.v... Song ở đây chúng ta cũng cần phải đặc biệt nhấn mạnh đến vai trò quan trọng của tổ chức dân gian trong xây dựng xã hội hài hòa. Điều này xuất phát từ những

điểm sau: *Thứ nhất*, trong điều kiện lợi ích đa nguyên hóa hiện nay, thách thức lớn nhất của xây dựng xã hội hài hòa chính là những mâu thuẫn lợi ích và xung đột lợi ích muôn hình muôn vẻ, chủ thể của những xung đột lợi ích ngày càng nhiều này chính là các tổ chức dân gian hợp pháp hay phi pháp, chặt chẽ hay lỏng lẻo, lâu dài hay tạm thời. Cho dù là xuất phát từ góc độ bảo vệ sự ổn định của xã hội, bảo đảm quyền lợi dân chủ hay xuất phát từ góc độ thân thiện với láng giềng, thành thật thân thiện đều không tách rời việc thực hiện tốt công việc của tổ chức dân gian. *Thứ hai*, xét về tính chất và vị trí, tổ chức dân gian là cầu nối liên kết giữa Chính phủ và công dân. Sự hợp tác giữa Chính phủ và công dân là yếu tố mang tính thực chất của xã hội hài hòa, là bản chất của cái gọi là “quản lý tốt”. Theo kinh nghiệm quản lý từ xưa đến nay, của trong và ngoài nước, sự hợp tác giữa Chính phủ và công dân chủ yếu thông qua việc thực hiện của tổ chức dân gian. Sự hợp tác giữa Chính phủ với tổ chức dân gian, đặc biệt là quản lý chung đối với đời sống chính trị xã hội vừa là yêu cầu cơ bản của chính trị dân chủ, vừa là con đường quan trọng giải quyết xung đột giữa Chính phủ và công dân một cách trực tiếp hoặc gián tiếp. *Thứ ba*, tổ chức dân gian là chủ thể quan trọng của quản lý xã hội. Thời gian gần đây, Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc nêu rõ, muốn xây dựng xã hội hài hòa cần phải kiện toàn và hoàn thiện thể chế quản lý xã hội. Tổ chức dân gian có gốc rễ từ trong quần chúng, các tổ chức này là chủ

thể tự trị của công dân, đồng thời là chủ thể của quản lý xã hội. Xã hội hài hòa là một xã hội dân chủ, theo tôi hiểu, dân chủ ở đây chủ yếu là chỉ sự tham gia rộng rãi và tự quản lý của công dân. Cũng giống như sự tham gia của công dân là sự tham gia có trật tự, tự quản lý của công dân hay tự trị của công dân không phải là vô tổ chức, mà phải có trật tự, ít nhất cũng phải có một chủ thể quản lý hoặc tự trị. Chủ thể này, trong nhiều trường hợp, chính là tổ chức dân gian.

Phát triển xã hội công dân, nâng cao năng lực cầm quyền. Kinh tế thị trường và chính trị dân chủ phát triển theo chiều sâu, xung đột của toàn cầu hóa đều là những thách thức đặt ra đối với năng lực cầm quyền của Đảng Cộng sản và Chính phủ Trung Quốc, nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng và Chính phủ trở thành một chủ đề quan trọng mà Đảng Cộng sản Trung Quốc phải đối mặt. Sự phát triển của kinh tế thị trường và chính trị dân chủ một mặt khiến cho yêu cầu của công dân đối với quản lý Chính phủ và quản lý xã hội ngày càng tăng, mặt khác Chính phủ không thể đưa mọi công việc xã hội vào trong phạm vi quản lý của mình. Để bảo vệ trật tự xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý, đáp ứng nhu cầu ngày một tăng của công dân trong điều kiện không thể nâng cao giá thành cầm quyền và giá thành quản lý thì biện pháp duy nhất là nâng cao năng lực cầm quyền. Chính phủ vừa phải hạ thấp giá thành lại vừa phải nâng cao hiệu quả, một trong những cách có hiệu quả nhất chính là giao việc cho tổ chức dân gian

quản lý nhiều hơn. Trong bối cảnh kinh tế thị trường, Chính phủ cần phải rút lui khỏi một số lĩnh vực quản lý truyền thống song lại không thể để cho những lĩnh vực mà Chính phủ rút lui đó có khoảng trống về quản lý, do đó xây dựng và hoàn thiện thể chế quản lý xã hội trở nên vô cùng quan trọng.

Phát triển xã hội công dân, nâng cao chất lượng dịch vụ công cộng xã hội. Theo kinh nghiệm cải cách dịch vụ công cộng của các nước, cũng với sự phát triển và hoàn thiện của thể chế quản lý xã hội, Chính phủ có thể “chia” một phần quyền quản lý của mình cho các tổ chức dân gian, làm cho các tổ chức dân gian hỗ trợ Chính phủ gánh vác một phần chức năng quản lý hành chính. Chính phủ có thể chuyển giao cho tổ chức dân gian một số chức năng dịch vụ công cộng nào đó như giáo dục, chăm sóc sức khỏe, xây dựng cơ sở hạ tầng, công trình công cộng, bảo vệ môi trường, phối hợp bảo vệ trị an v.v... Chính phủ có thể để cho các tổ chức dân gian đủ tư cách phối hợp hoặc tự mình đảm nhận một phần dịch vụ công cộng theo phương thức cạnh tranh. Làm như vậy vừa có thể giảm bớt gánh nặng của Chính phủ, vừa có thể hạ thấp có hiệu quả giá thành của dịch vụ công cộng, nâng cao chất lượng của dịch vụ công cộng.

#### **IV. PHÂN BIỆT ĐẶC TRUNG**

Đôi lúc lại gặp câu hỏi: Rút cuộc Trung Quốc có xã hội công dân hay không? Đề cập đến vấn đề này không phải là vô căn cứ. Căn cứ quan trọng

nhất là, Trung Quốc trước đây không có xã hội công dân theo ý nghĩa hiện đại, xã hội công dân đang quật khởi ở Trung Quốc hiện nay không giống với xã hội công dân của phương Tây. Sự khác biệt lớn này khiến mọi người hoài nghi xã hội công dân của Trung Quốc rốt cuộc có phải là xã hội công dân hay không.

Theo tôi, ở Trung Quốc chắc chắn có tồn tại xã hội công dân. Nó có một số đặc trưng thông thường của xã hội công dân như: Tương đối độc lập với Nhà nước và Chính phủ; chủ thể của nó là tổ chức dân gian phi Chính phủ và phi lợi nhuận; là sản phẩm tất yếu của kinh tế thị trường và là yêu cầu tất yếu của chính trị dân chủ; nó có quy luật vận hành riêng vừa không giống với hệ thống Chính phủ, vừa không giống với hệ thống thị trường; nó có ảnh hưởng quan trọng đối với sự phát triển lành mạnh của kinh tế thị trường và sự tiến bộ của chính trị dân chủ. Tuy nhiên, cũng giống như kinh tế thị trường và chính trị dân chủ của Trung Quốc, xã hội công dân Trung Quốc cũng có những đặc trưng riêng của mình.<sup>12</sup>

*Thứ nhất*, xã hội công dân Trung Quốc là xã hội công dân điển hình theo mô hình Chính phủ chỉ đạo, có cả đặc tính của Chính phủ có cả đặc tính của dân gian. Hầu hết các tổ chức dân gian của Trung Quốc đều do Chính phủ thành lập, chịu sự chỉ đạo của Chính phủ, đặc biệt là những tổ chức dân gian có ảnh hưởng quan trọng đã đăng ký hợp pháp như những tổ chức ngành nghề, tổ

chức đồng nghiệp, đoàn thể nghiên cứu, đoàn thể lợi ích. Tuy Đảng Cộng sản Trung Quốc và Chính phủ Trung Quốc vẫn muốn mở rộng tính tự chủ cho tổ chức dân gian, ban hành nhiều văn bản quy định lãnh đạo các ban ngành chức năng của Chính phủ không được đảm nhận chức vụ lãnh đạo trong các tổ chức dân gian và đơn vị phi doanh nghiệp tư nhân, song việc Chính phủ chỉ đạo các tổ chức dân gian quan trọng vẫn luôn là đặc điểm nổi bật của xã hội công dân. Sự chỉ đạo của Chính phủ đối với xã hội công dân được thực hiện thông qua ba con đường: *Một là*, theo quy định hữu quan của Chính phủ về điều lệ quản lý và đăng ký tổ chức dân gian, bất kỳ một tổ chức dân gian nào đăng ký cũng đều phải trực thuộc một ban ngành chủ quản nào đó là cơ quan Đảng, chính quyền do Nhà nước thẩm tra quy định. Các ban ngành Đảng, chính quyền với tư cách là cơ quan chủ quản cần phải chịu trách nhiệm lãnh đạo chính trị đối với các tổ chức này. *Thứ hai*, hầu hết các tổ chức dân gian có ảnh hưởng xã hội quan trọng đều do Chính phủ tự đứng ra thành lập, cho dù cuối cùng những tổ chức này dần dần sẽ tách ra khỏi những ban ngành đã lập ra nó về mặt tổ chức, song cả hai vẫn có mối quan hệ vô cùng mật thiết, những ban ngành sáng lập vẫn sẽ là ban ngành chủ quản của những tổ chức dân gian này. *Thứ ba*, năm 1998, Trung Quốc quy định, cán bộ Đảng, chính quyền đang tại chức không được đảm nhận vai trò lãnh đạo chủ chốt của tổ chức dân gian, song dường như lãnh đạo

chủ chốt của các tổ chức đoàn thể xã hội quan trọng đều do những người không còn nắm giữ chức vụ lãnh đạo hoặc nguyên quan chức Đảng, Chính phủ sau khi cải cách cơ cấu đảm nhận. *Thứ tư*, theo quy định của Chính phủ, các tổ chức dân gian phải tự lo nguồn tài chính, song thực tế là, cho đến nay mọi kinh phí hoạt động của các tổ chức phi Chính phủ quan trọng đều do Chính phủ cung cấp, hoàn toàn dựa vào Chính phủ về kinh tế. Nói chung, mọi kinh phí của những tổ chức dân gian do Chính phủ thành lập như hiệp hội chuyên ngành, hiệp hội và thương hội ngành nghề đều do Chính phủ cung cấp. Một số tổ chức dân gian quan trọng khác như các đoàn thể nghiên cứu học thuật cũng nhận hỗ trợ của Chính phủ.

*Thứ hai*, công dân Trung Quốc có môi trường chế độ đặc thù. Tôi khái quát môi trường chế độ đặc thù này thành 6 phương diện: (1) Vĩ mô khuyến khích, vi mô ràng buộc. Nhìn chung, từ khi cải cách đến nay, môi trường chế độ vĩ mô của Trung Quốc là một môi trường thuận lợi để xã hội công dân phát triển. Đây là một nguyên nhân cơ bản khiến cho xã hội công dân Trung Quốc có thể phát triển nhanh chóng chỉ trong một thời gian ngắn, song môi trường chế độ vi mô lại ràng buộc là chính. (2) Đăng ký phân cấp và quản lý song trùng. Nội dung chính của chế độ quản lý này là, bất kỳ một tổ chức dân gian nào cũng phải chịu sự lãnh đạo song trùng từ các ban ngành chủ quản và ban ngành dân



chính cùng cấp, trong đó, ban ngành dân chính phê chuẩn đăng ký, ban ngành chủ quản chịu trách nhiệm quản lý công việc hàng ngày. “Quản lý song trùng” và “phân cấp đăng ký”, “phân cấp quản lý” trong mô hình quản lý tổ chức dân gian hiện nay hỗ trợ lẫn nhau. (3) Quản lý song trùng và quản lý nhiều đầu mối. Thể chế “quản lý song trùng” chắc chắn sẽ dẫn đến cục diện nhiều đầu mối quản lý. Theo quy định của “quản lý song trùng”, mỗi một tổ chức công dân đều vừa phải chịu sự lãnh đạo song trùng của cơ quan chủ quản chính quyền (tức ban ngành dân chính) vừa phải chịu sự lãnh đạo của ban ngành chủ quản nghiệp vụ, hơn nữa mọi hoạt động nghiệp vụ thông thường phải chịu sự lãnh đạo của đơn vị chủ quản. Do đó, kết quả tất yếu là đơn vị chủ quản nghiệp vụ của tổ chức dân gian cũng muôn hình vạn trạng. (4) Pháp luật của Nhà nước và chính sách của Đảng. Pháp luật của Nhà nước và chính sách của Đảng hỗ trợ cho nhau, đều là những quy phạm mang tính quyền uy đối với tổ chức dân gian, cùng nhau tạo nên môi trường chế độ cơ bản của xã hội công dân Trung Quốc. (5) Sự thừa thãi và thiếu hụt chế độ. Sự thừa thãi và thiếu hụt chế độ cùng tồn tại, là một đặc trưng khác về môi trường chế độ của xã hội công dân Trung Quốc. Một mặt, có rất nhiều quy định đối với tổ chức dân gian trùng lặp, đan xen và rối rắm. Mặt khác, việc quản lý tổ chức dân gian lại tồn tại nhiều “lỗ hổng” trong

quản lý. (6) Khoảng trống chế độ vẫn hẹp hơn rất nhiều so với khoảng trống thực tế. “Khoảng trống chế độ” ở đây chính là không gian tồn tại hợp pháp theo luật quản lý tổ chức dân gian; “khoảng trống thực tế” chính là không gian tồn tại thực sự của tổ chức dân gian. Cùng với sự khác nhau về tiêu chuẩn mang “tính hợp pháp”, khoảng trống chế độ của xã hội công dân Trung Quốc cũng vô cùng khác nhau.

*Thứ ba*, tổ chức dân gian Trung Quốc đang trong quá trình hình thành và có tính quá độ. So với tổ chức dân gian của các nước phương Tây, tổ chức dân gian Trung Quốc vẫn chưa thực sự phát triển, những đặc trưng điển hình như tính tự chủ, tính tình nguyện, tính phi Chính phủ vẫn chưa thực sự rõ ràng. Hầu hết các tổ chức dân gian đều phát triển từ sau những năm 1980, mới chỉ có lịch sử vài chục năm, bản thân các tổ chức này vẫn đang trong quá trình phát triển, vẫn chưa định hình cả về kết cấu lẫn chức năng. Ví dụ, một mặt, theo quy định mới nhất của Chính phủ, mọi tổ chức dân gian đều phải tách rời cơ quan Đảng, chính quyền, mặt khác, Chính phủ lại chỉ đạo hoạt động quan trọng của các tổ chức dân gian thông qua cơ quan chủ quản của nó. Hoặc, một mặt, về cơ bản, một số tổ chức dân gian chịu sự chỉ đạo và khống chế của Chính phủ, thiếu tính độc lập, tính tự nguyện và tính phi Chính phủ nên có; mặt khác, một số tổ chức dân gian lại được thành lập một cách hoàn toàn tự phát, hoàn toàn không

đăng ký với các ban ngành Chính phủ cũng không chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của ban ngành Chính phủ, đi theo hướng cực đoan khác. Tính quá độ này của tổ chức dân gian hoàn toàn phù hợp với bối cảnh chung xã hội Trung Quốc, trong đó có xã hội công dân, đang trong thời kỳ chuyển đổi, là biểu hiện cụ thể quá trình chuyển đổi xã hội trong tổ chức dân gian.

*Thứ tư*, tương ứng với đặc trưng nêu trên, tổ chức dân gian của Trung Quốc rất không quy phạm. Tuy năm 1998, Bộ Dân chính đã sửa đổi và ban hành điều lệ quản lý mới nhằm quy phạm lại tổ chức dân gian song quá trình này cũng mới chỉ bắt đầu và còn lâu mới kết thúc. Xét về mặt thể chế tổ chức, hiện nay ít nhất có mấy loại tổ chức dân gian như sau: (1) Đoàn thể xã hội hành chính hóa cao độ như Công hội, Đoàn Thanh niên và Hội liên hiệp phụ nữ, trên thực tế những tổ chức này so với cơ quan hành chính không có gì khác biệt thực chất. Họ không chịu sự ràng buộc bởi điều lệ đăng ký quản lý đoàn thể xã hội mà trực tiếp chịu sự lãnh đạo của cơ quan Đảng, chính quyền các cấp, hưởng sự khác biệt về đẳng cấp nhất định. Việc bổ nhiệm và bãi miễn lãnh đạo của các tổ chức này do đảng ủy cùng cấp quyết định. (2) Tổ chức đoàn thể xã hội tương đối bị hành chính hóa như Hội liên hiệp công thương, Hiệp hội người tiêu dùng. Các tổ chức này có biên chế nhất định và cũng có sự khác biệt về đẳng cấp nhất định, đảm nhận một phần chức năng quản lý hành chính, lãnh đạo của nó trên thực tế cũng là do

ban ngành Đảng, chính quyền các cấp bổ nhiệm, bãi miễn và được hưởng phụ cấp trách nhiệm. (3) Đoàn thể xã hội có tính học thuật cơ bản được dân gian hóa như các hội học thuật, hội nghiên cứu. Hầu hết các tổ chức này không có nhân viên biên chế chuyên trách, lãnh đạo chủ chốt của nó do các hội học thuật tự bầu ra và được cơ quan chủ quản phê chuẩn, không được hưởng cấp bậc hành chính. Song một số ít hội học thuật, hội nghiên cứu hoặc hiệp hội nghiên cứu cũng được hưởng ưu đãi có nhân viên biên chế và cấp bậc hành chính. (4) Đơn vị phi doanh nghiệp dân lập. Đây là tổ chức dân gian rất đặc thù, họ không có cấp bậc hành chính, mức độ hành chính hóa rất thấp, ngoài việc nghiên cứu và giao lưu chuyên môn, những tổ chức này còn cung cấp dịch vụ có tính chuyên nghiệp, như Viện nghiên cứu quản lý Trung Quốc, Viện nghiên cứu khai phát Trung Quốc, Viện nghiên cứu văn hóa v.v...

*Thứ năm*, các tổ chức dân gian của Trung Quốc hiện nay phát triển không đồng đều. Ảnh hưởng và địa vị kinh tế, chính trị, xã hội của các tổ chức dân gian có sự chênh lệch rất lớn. Ở nông thôn và khu phố, tổ chức dân gian có ảnh hưởng lớn nhất, uy tín cao nhất là ủy ban thôn dân, ủy ban dân phố và một số tổ chức khác như hội người cao tuổi còn ảnh hưởng của chi đoàn thanh niên, hội phụ nữ vốn có truyền thống ảnh hưởng lớn, song hiện nay ảnh hưởng và vai trò rất yếu. Ở Trung ương và các tỉnh thành, hiệp hội ngành nghề, hiệp hội quản lý, tổ

chức từ thiện, tổ chức mang tính nghề nghiệp và đơn vị phi doanh nghiệp dân lập đang có ảnh hưởng ngày càng lớn. Nguyên nhân tạo nên sự chênh lệch này chủ yếu là: (1) Nguồn chế độ không giống nhau. Địa vị một số tổ chức dân gian được pháp luật của Nhà nước như “Hiến pháp”, “Luật tổ chức ủy ban thôn dân”, “Luật tổ chức ủy ban dân phố” và một số văn bản hữu quan của Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc quy định rõ. Chức năng, địa vị và tính chất của các tổ chức như ủy ban thôn dân, ủy ban dân phố, Công hội, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, Tổng hội từ thiện Trung Hoa, Hội liên hiệp công thương Trung Hoa đều có quy định chuyên môn, còn các tổ chức dân gian thông thường không được hưởng địa vị pháp luật đặc thù, không có nguồn chế độ tương ứng. (2) Nền tảng văn hóa truyền thống không tương ứng. Ví dụ, dân tộc Trung Hoa có truyền thống tôn trọng người già, cũng có truyền thống “nhận đồng” tôn giáo, dân tộc, uy tín của Hội người cao tuổi từ đó mà có. (3) Thực lực kinh tế không giống nhau. Không có thực lực kinh tế mạnh thì sẽ khó có thể thu hút được thành viên, cũng không thể làm việc cho thành viên của mình, do đó không dễ có được sự coi trọng của xã hội. Nguyên nhân Quý Thanh thiếu niên Trung Quốc và Tổng hội từ thiện Trung Hoa có được ảnh hưởng xã hội rất lớn trong những năm gần đây là những tổ chức này đã quyên góp được lượng tiền lớn và dùng số tiền đó giúp đỡ cho người nghèo và nhi đồng. (4) Uy tín của lãnh

đạo khác nhau, không có lãnh đạo có năng lực thì cho dù có những điều kiện nêu trên, tổ chức dân gian cũng rất có khó có được ảnh hưởng và thực lực lớn. Cho dù là tổ chức dân gian cơ sở hay hiệp hội đoàn thể xã hội mang tính toàn quốc thì lãnh đạo chủ chốt của các tổ chức có ảnh hưởng sâu rộng đều có uy tín cá nhân rất cao. Họ có thể là cán bộ cốt cán của các cơ quan nhà nước đã nghỉ hưu hoặc là người có năng lực chuyên môn cao.

## V. CON ĐƯỜNG TƯƠNG LAI

Xã hội công dân đang phát triển mạnh mẽ cùng với sự phát triển của kinh tế thị trường và chính trị dân chủ, đồng thời có ảnh hưởng ngày càng quan trọng đối với đời sống chính trị, kinh tế và xã hội. Tuy nhiên, xã hội công dân Trung Quốc vẫn còn tồn tại rất nhiều vấn đề và phải đối mặt với rất nhiều khó khăn.

Một số học giả khái quát 8 khó khăn của xã hội công dân Trung Quốc hiện nay như sau: (1) *Khó khăn về việc đăng ký*: Tiêu chuẩn đăng ký cao, thủ tục kiểm tra hàng năm phức tạp, khó tìm được “nhà chồng” (đơn vị chủ quản về nghiệp vụ), dẫn đến tình trạng rất nhiều tổ chức dân gian nằm ngoài tầm kiểm soát của pháp luật. (2) *Khó khăn trong việc định vị*: Một số tổ chức dân gian như hội nghiên cứu, hiệp hội có xu hướng chính trị hóa, thậm chí trở thành “Chính phủ thứ hai”, một số đơn vị phi doanh nghiệp tư nhân thành lập vì mục đích lợi nhuận và trốn thuế, thậm chí còn có

khuyh hướng doanh nghiệp hóa, thương mại hóa nghiêm trọng. Tất cả đã gây khó khăn cho việc định vị. (3) *Khó khăn về nhân tài*: Đãi ngộ cho nhân viên quản lý của rất nhiều tổ chức dân gian thấp, điều kiện làm việc kém, tiền đề phát triển không sáng sủa, không có sức hút mạnh mẽ đối với các nhân tài ưu tú, từ đó ảnh hưởng đến tố chất chính thể và năng lực của tổ chức dân gian. (4) *Khó khăn về tài chính*: Nguồn tài trợ từ chính quyền, doanh nghiệp và các quỹ quốc tế rất ít, nguồn tài chính thiếu hụt nghiêm trọng; Chính phủ chưa có ưu đãi đối với tổ chức dân gian, quy định miễn giảm thuế đối với khoản quyên góp của doanh nghiệp không rõ ràng, việc thành lập và hoạt động của các quỹ tư nhân gặp rất nhiều hạn chế. (5) *Khó khăn về kiến thức*: Việc đào tạo của các tổ chức dân gian chưa đủ, kênh thông tin hạn hẹp, thiếu sách lược hành động và kiến thức chuyên môn. (6) *Khó khăn về độ tin nhiệm*: Chính phủ và người dân thiếu niềm tin đối với các tổ chức dân gian. Một số tổ chức xã hội dân gian thiếu cơ chế kỷ luật, thiếu độ minh bạch, thậm chí còn có một số sự việc xấu như tham ô, lạm dụng, ăn cắp công quỹ, dẫn đến mất lòng tin trong công chúng. Rất nhiều quan chức cho rằng tổ chức dân gian đối lập với Đảng và Nhà nước, tư tưởng “bên mạnh bên yếu” đã thâm căn cố đế, tâm lý phòng ngừa, hạn chế còn nặng nề. (7) *Khó khăn về việc tham gia*: Tuy các tổ chức dân gian và thành viên của nó rất có nhiệt tình tham gia chính trị song lại thiếu cơ chế tham gia có hiệu quả. (8)

*Khó khăn về việc quản lý*: Cơ quan quản lý đăng ký tập trung vào việc quản lý số lượng mà coi nhẹ quản lý hoạt động; đơn vị chủ quản nghiệp vụ không thể phát huy vai trò quản lý vốn có của mình; vai trò của các ban ngành thuế vụ rất nhỏ; các ban ngành tư pháp không có vai trò trong quản lý.<sup>13</sup>

Chúng tôi cho rằng, tổ chức dân gian Trung Quốc muốn thoát khỏi những khó khăn trên thì cần phải bắt tay vào 6 việc như sau:

*Thứ nhất*, cần đổi xử đúng đắn với tổ chức dân gian, nhìn chung, không nên coi như kẻ thù cũng không nên xem thường; không nên sợ cũng không nên bạc bẽo; không nên buông lỏng cũng không nên phong tỏa. Những cán bộ Đảng, chính quyền có tầm nhìn xa nên chủ động tạo mối quan hệ tin cậy và bạn bè với các tổ chức dân gian lành mạnh, hợp pháp, tích cực bồi dưỡng các tổ chức dân gian hợp tác với Chính phủ, có lợi cho việc thúc đẩy lợi ích chung của xã hội, dân chủ cơ sở và tự chủ của công dân, hết sức phát huy vai trò của tổ chức dân gian trong quản lý xã hội, tham gia của công dân và xây dựng xã hội hài hòa.

*Thứ hai*, phải có định vị và phân loại rõ đối với các tổ chức dân gian về mặt pháp lý. Đây là tiền đề để chế định chế độ quản lý hợp lý, khoa học. Việc định vị và phân loại về pháp luật đối với tổ chức dân gian cần phải căn cứ vào tình hình thực tế của xã hội công dân Trung Quốc, tìm bội số chung lớn nhất trong các tổ chức dân gian và chú trọng đến tính

hiệu quả trong việc định nghĩa và phân loại.

*Thứ ba*, cần hoàn thiện và kiện toàn môi trường chế độ của xã hội công dân. Bộ Tư pháp cần căn cứ vào quy định của Hiến pháp về việc đảm bảo tự do thành lập đoàn thể của công dân và tình hình phát triển thực tế của xã hội công dân, nhanh chóng nghiên cứu soạn thảo một bộ luật thống nhất về quản lý tổ chức dân gian, tạo căn cứ pháp lý cơ bản cho việc hoạch định chính sách và pháp luật về quản lý có liên quan. Đồng thời, cần tổng kiểm tra toàn diện các quy định về quản lý hiện nay, sửa đổi và hoàn thiện các điều khoản liên quan, xóa bỏ những quy định và điều lệ trùng lặp, giảm bớt các khâu quản lý, ngăn chặn tình trạng nhiễu của quản lý, nâng cao hiệu quả quản lý.

*Thứ tư*, cải cách chế độ quản lý và xét duyệt đăng ký của tổ chức dân gian. Từng bước thiết lập chế độ đăng ký ba cấp “đăng ký hồ sơ, đăng ký pháp nhân, đăng ký pháp nhân công ích”. Từng bước thực hiện thể chế quản lý một cửa của của ban ngành dân chính thông qua việc thực hiện thí điểm.

*Thứ năm*, tăng cường hỗ trợ tài chính của chính quyền đối với tổ chức dân gian. Có thể thông qua các khoản tài chính trực tiếp để hỗ trợ cho các tổ chức dân gian thực hiện sự nghiệp công ích; có thể thông qua hình thức đấu thầu của Chính phủ, giao hạng mục dịch vụ công cộng nào đó cho tổ chức dân gian có uy tín, để tổ chức đó có được hỗ trợ kinh phí tất

yếu trong quá trình hỗ trợ Chính phủ cung cấp dịch vụ công cộng.

*Thứ sáu*, nên thích ứng với yêu cầu của phát triển kinh tế và cải cách thể chế quản lý xã hội, từng bước hoàn thiện chế độ quản lý biên chế và hợp đồng tuyển dụng của tổ chức dân gian, để nhân viên làm việc trong các tổ chức dân gian có thể dựa vào chế độ quản lý nhân sự.

*Nói tóm lại*, sự phát triển của xã hội công dân Trung Quốc là biểu hiện quan trọng trong sự tiến bộ của xã hội Trung Quốc, nó không chỉ hỗ trợ cho tiến trình thúc đẩy văn minh chính trị và chính trị dân chủ đặc sắc Trung Quốc mà còn hỗ trợ cho sự phát triển lành mạnh của kinh tế thị trường, hỗ trợ cho việc nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng Cộng sản Trung Quốc, hỗ trợ cho việc xây dựng xã hội hài hòa xã hội chủ nghĩa, hỗ trợ cho việc chuyển đổi chức năng Chính phủ và cải cách dịch vụ của Chính phủ. Sau 20 năm, sự phát triển của xã hội công dân Trung Quốc đã đạt đến một giai đoạn mới, môi trường chế độ hiện nay khó đáp ứng được nhu cầu phát triển của nó trên một số phương diện, trong đó có một số nhân tố mang tính chế độ đã trở thành nút thắt cổ chai đối với sự phát triển của xã hội công dân, cần phải có những cải cách tương ứng. Trọng điểm của cải cách phải xuất phát từ nhận thức sâu sắc về quy luật phát triển của xã hội công dân, từ đó từng bước thay đổi thái độ đối với xã hội công dân, định nghĩa chính xác và phân loại

hợp lý đối với xã hội công dân, nhanh chóng sửa đổi và hoàn thiện các luật, quy định và chính sách về tổ chức dân gian, tích cực ủng hộ, nhiệt tình giúp đỡ tổ chức dân gian trên các phương diện như phê duyệt, đăng ký, quản lý, kinh phí, thu thuế v.v..., định hướng đúng đắn, quy phạm hợp lý tạo môi trường chế độ để xã hội công dân phát triển lành mạnh thuận lợi, ngăn chặn tình trạng tổ chức dân gian trở thành tổ chức đối lập với Chính phủ, khiến cho xã hội công dân hợp tác với Chính phủ tốt hơn, đồng tâm hiệp lực xây dựng một xã hội hài hòa dân chủ, công bằng, giải quyết, khoan dung.

#### CHÚ THÍCH:

<sup>1</sup> Đọc thêm: Du Khả Bình, *Sự trôi dạt của xã hội công dân Trung Quốc và sự thay đổi của quản lý*, Tạp chí Khoa học xã hội Trung Quốc (Hong Kong), năm 1999.

<sup>2</sup> Mác, *Phê phán triết học của Hegel*, Mác – Ăngghen toàn tập, tập 1, NXB Nhân dân, 1956, tr. 284.

<sup>3</sup> Liên quan đến diễn tiến của việc chia đôi xã hội sang chia ba xã hội và sự thay đổi ý nghĩa của civil society, có thể xem thêm Gordon White: “Xã hội công dân, dân chủ hóa và sự phát triển”; Goran Hyden: “Xã hội công dân, xã hội tư bản và sự phát triển”, xem Hà Tăng Khoa (chủ biên): “Xã hội công dân và ban ngành thứ ba”, NXB Văn hiến khoa học xã hội, năm 2000, tr 58-129 và Jane Cohan và Andrew Arato: “Lý luận xã hội và xã hội thị dân”, xem Đặng Chính Lai (chủ biên): “Nhà nước và xã hội công dân”, NXB Biên dịch Trung ương, 2002, tr. 173 – 208.

<sup>4</sup> Múa ường ca là một điệu múa dân gian của Trung Quốc - ND

<sup>5</sup> Về vấn đề chính đảng và tổ chức dân gian không thuộc tổ chức dân gian, giới học thuật có cách nhìn nhận không giống nhau. Theo tình hình thực tế của Trung Quốc, ở đây, chúng tôi (tác giả) theo định nghĩa về thuộc tính của tổ chức dân gian của các học giả nổi tiếng xã hội công dân của Mỹ như Laster M Salamon, đặt chính đảng và tổ chức tôn giáo ra bên ngoài xã hội công dân. Xem thêm Laster M. Salamon, *The Emerging Sector*, The Johns Hopkins University, 1994.

<sup>6</sup> Tham khảo trang mạng của Bộ Dân chính: <http://www.mca.gov.cn/>

<sup>7</sup> Vương Danh: *Phát biểu tại Hội nghị học giả công ích toàn cầu khóa 17*, ngày 11 tháng 7 năm 2005 (chưa đăng báo)

<sup>8</sup> Hà Tăng Khoa: *Phân tích yếu tố môi trường chế độ xã hội công dân Trung Quốc*, xem Du Khả Bình (chủ biên): “Môi trường chế độ của xã hội công dân Trung Quốc”, NXB Đại học Bắc Kinh, 2006, tr. 122.

<sup>9</sup> Diêm Kiện...: *Điều tra tổ chức dân gian ở nông thôn thành phố Ôn Lĩnh tỉnh Chiết Giang*, Báo cáo điều tra nội bộ, tháng 7 năm 2005.

<sup>10</sup> Vương Danh: *Lời nói đầu của “Tập sách nghiên cứu NGO của Đại học Thanh Hoa”*, NXB Đại học Thanh Hoa, 2005.

<sup>11</sup> Bộ Dân chính: *Công báo phát triển thống kê sự nghiệp dân chính 6 tháng đầu năm 2007*, xem [www.ca.gov.cn/artical/content/WGJ\\_TJGB](http://www.ca.gov.cn/artical/content/WGJ_TJGB).

<sup>12</sup> Đọc thêm Du Khả Bình, *Xã hội công dân Trung Quốc: khái niệm, phân loại và môi trường chế độ*, đăng trên tạp chí Khoa học xã hội Trung Quốc, số 1 năm 2006, tr. 109-122

<sup>13</sup> Hà Tăng Khoa: *Phân tích yếu tố môi trường chế độ của xã hội công dân Trung Quốc*, xem thêm Du Khả Bình (chủ biên) “Môi trường chế độ của xã hội công dân Trung Quốc”, NXB Đại học Bắc Kinh, 2006, tr 121 – 165.